TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Số: 37/2018/QĐST-VHNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP. Sóc Trăng, ngày 17 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 19/2018/TLST-VHNGĐ ngày 05/3/2018 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con theo yêu cầu của:

1/. Bà Trần Ngọc T; địa chỉ: Số MHHS/N/BH, đường QL 1, khóm H, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Ông Trần Việt C; địa chỉ: Số MHHS/N/BH, đường QL 1, khóm H, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/5/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc T và ông Trần Việt C.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung và cấp dưỡng:

Ông Trần Việt C trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Trần Thanh T (nữ, sinh ngày 24/12/2003) và cháu Trần Ngọc H (nữ, sinh ngày 25/11/2009); bà Trần Ngọc T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Thanh T và cháu Trần Ngọc H theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

2.2/. Về tài sản chung: Bà Trần Ngọc T và ông Trần Việt C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/. Về nợ chung: Bà Trần Ngọc T và ông Trần Việt C tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/. Về lệ phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Ngọc T và ông Trần Việt C mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng mà mỗi người đã nộp theo các biên lai số 0000224, 0000225 cùng ngày 26/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Bà Trần Ngọc T và ông Trần Việt C đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vĩnh Khương